TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2025/HS-ST
Ngày 17 – 3 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Sương

2. Ông Nguyễn Thành Luân

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:*** Ông Dương Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 125/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng N, sinh ngày 10/9/1990 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị V.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 06/09/2024 bị Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, bị can chưa nộp phạt.

Nhân thân: Tại Bản án số 08/2025/HS-ST ngày 21/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp xử phạt Nguyễn Trọng N 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08/11/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Công ty điện lực tỉnh V

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Thanh H – Chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn K – Chức vụ: Giám đốc điện lực T1; địa chỉ: Khóm B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- *Người làm chứng*:

1/ Ông Phạm Văn M, sinh năm 1972; nơi cư trú: Ấp A, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

2/ Ông Văn Công T, sinh năm 1974; nơi cư trú: Ấp A, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 09/9/2024, Nguyễn Trọng N điều khiển xe mô tô biển số 52N4-4060 từ nhà đi trên Tỉnh lộ 909 đến xã M, huyện T tìm bạn để chơi. Khi đi đến đoạn thuộc ấp A, xã M thì N nảy sinh ý định cắt trộm dây điện của Điện lực T1 để bán lấy tiền tiêu xài. N dừng xe cặp đường ngay chỗ cống hở rồi đi bộ đến và trèo lên cây vú sữa cặp cây trụ điện dùng kiềm mang theo cắt đứt 01 đầu dây điện. N trở xuống đi đến cây trụ điện còn lại dùng kiềm cắt đầu dây điện còn lại. Trong lúc N đang cuộn dây điện lại thì bị ông Phạm Văn M phát hiện truy hô cùng người dân bắt giữ N cùng tang vật.

Tang vật thu giữ:

- 01 đoạn dây điện loại dây cáp đồng trần C14mm, dài 33m, cân nặng 4,2kg.

- 01 cây kiềm màu đỏ có quấn băng keo màu đen.

- 01 xe mô tô biển số 52N4-4060.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 38 ngày 08/10/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: 01 đoạn dây điện cáp đồng trần C14mm, chiều dài 33m, tổng khối lượng 4,2kg x 190.000đ/kg có giá trị là: 798.000 đồng (Bảy trăm chín mươi tám ngàn đồng).

Qua tra cứu về nhân thân, Nguyễn Trọng N đã có 01 tiền sự về hành vi Trộm cắp tài sản chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Cụ thể: Ngày 06/9/2024 bị Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản. Nguyễn Trọng N nhận quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 07/9/2024 nhưng đến nay chưa nộp phạt.

Ngày 09/10/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Trọng N, về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra trước đó, ngày 06/02/2024 Nguyễn Trọng N cùng với Lê Thanh P sinh năm 1980 ngụ ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản khác trên địa bàn huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Ngày 15/4/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Trọng N và Lê Thanh P về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, đến ngày 28/8/2024 đã kết luận điều tra nên tiến hành xét xử riêng.

Bị cáo Nguyễn Trọng N trong quá trình điều tra đã nộp số tiền 511.000 đồng bồi thường thiệt hại, khắc phục một phần hậu quả, thành khẩn khai báo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Việc thu giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại: 01 đoạn dây điện loại dây cáp đồng trần C14mm, dài 33m, cân nặng 4,2kg cho ông Nguyễn Ngọc Đ là đại diện theo ủy quyền của Điện lực T1 nhận xong.

- Phần trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Ngọc Đ là đại diện theo ủy quyền của Điện lực T1 yêu cầu bị cáo Nguyễn Trọng N bồi thường giá trị đoạn dây điện và chi phí khắc phục, sửa chữa lại là 1.711.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Trọng N đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh Đ, hiện tại bị cáo đã nộp số tiền 511.000 đồng để khắc phục hậu quả.

Tại Cáo trạng số: 10/CT-VKSTB ngày 23/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Trọng N thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan.

Đại diện bị hại có ông Nguyễn Văn K làm đại diện theo ủy quyền yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị đoạn dây điện và chi phí khắc phục, sửa chữa lại là 1.711.000 đồng. Bị cáo N đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Trọng N về tội "Trộm cắp tài sản". Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N mức án từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự đề nghị tổng hợp hình phạt 01 (Một) năm tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2025/HS-ST ngày 21/01/2025

của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp, buộc bị cáo N chấp hành hình phạt chung từ 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Công nhận sự tự nguyện thỏa thuân giữa bị cáo N đồng ý bồi thường cho Điện lực tỉnh V chi phí khắc phục thiệt hại là 1.711.000 đồng; được khấu trừ vào số tiền bị cáo đã tạm nộp là 511.000 đồng; bị cáo tiếp tục bồi thường cho Điện lực tỉnh V số tiền 1.200.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 cây kiềm màu đỏ có quấn băng keo màu đen, đã qua sử dụng và 01 biển số xe 52N4-4060.

Tịch thu sung quỹ: 01 xe mô tô màu đỏ, không có số khung, số máy, đã qua sử dụng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản hiện trường cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 09/9/2024, tại ấp A, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, Nguyễn Trọng Nghĩa là người đã có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 đoạn dây điện loại dây cáp đồng trần C14mm, dài 33m, cân nặng 4,2kg có giá trị là 798.000 đồng (Bảy trăm chín mươi tám ngàn đồng) của Điện lực T1 nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng N đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo là thanh niên có sức khỏe lại không chịu chí thú làm ăn. Bị cáo với thái độ thích thụ hưởng, lười lao động để có tiền phục vụ tiêu xài cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Do đó, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[2.3.1] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[2.3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã bồi thường, khắc phục một phần thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về tổng hợp hình phạt: Tổng hợp hình phạt 01 (Một) năm tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2025/HS-ST ngày 21/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp với hình phạt về tội "Trộm cắp tài sản" trong vụ án này, buộc bị cáo N chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.711.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

Xét thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và bị hại, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không vi phạm đạo đức xã hội nên cần công nhận sự tự nguyện này theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2.6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 cây kiềm màu đỏ có quấn băng keo màu đen, đã qua sử dụng và 01 biển số xe 52N4-4060.

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô màu đỏ, không có số khung, số máy, đã qua sử dụng.

Giao cho Điện lực tỉnh V nhận số tiền 511.000 đồng theo Biên lai thu tiền số No 0007222 ngày 24/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

[3] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo N phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N 09 (Chín) tháng tù

1.3 Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự:

Tổng hợp hình phạt trên với hình phạt 01 (Một) năm tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2025/HS-ST ngày 21/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp; buộc bị cáo Nguyễn Trọng N chấp hành hình phạt chung là 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015

Công nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Trọng N tiếp tục bồi thường cho Điện lực tỉnh V số tiền là 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm ngàn đồng).

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người bị thi hành án chưa tự nguyện thi hành án xong thì phải chịu thêm phần tiền lãi trên số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với khoản thời gian chưa thi hành án xong.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) cây kiềm màu đỏ có quấn băng keo màu đen, đã qua sử dụng và 01 (Một) biển số xe 52N4-4060.

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước: 01 (Một) xe mô tô màu đỏ, không có số khung, số máy, đã qua sử dụng.

Giao cho Điện lực tỉnh V nhận số tiền 511.000 đồng (Năm trăm mười một ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền số No 0007222 ngày 24/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

Hiện các vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án, tài sản ngày 22/01/2025.

4. Về án phí sơ thẩm:

4.1 Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Trọng N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4.2 Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 23, khoản 2

Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Trọng N phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã Tân Phú, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo